TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH LỢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 18 – 4 – 2025.
V/v ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Tính**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trần Thị Phương Anh**

2. Ông **Đào Văn Vĩnh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ngô Văn Trường**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Lào** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 297/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc "ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025 giữa đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Dương Thúy H**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông **Châu Văn T**, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Dương Thúy H trình bày: Về hôn nhân: Năm 1991, bà Dương Thúy H tự nguyện chung sống như vợ chồng với ông Châu Văn T, chỉ tổ chức lễ cưới theo phong tục tại địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời gian chung sống, giai đoạn đầu chung sống rất hạnh phúc nhưng thời gian sau vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ý kiến, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài nên đã sống ly thân khoảng 18 năm nay nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay bà Dương Thúy H yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận bà Dương Thúy H với ông Châu Văn T là vợ chồng. Về con chung: Bà Dương Thúy H và ông Châu Văn T có 02 người con, gồm: Châu Thị Cẩm T1, sinh ngày 29/9/1992 và Châu Vũ L, sinh ngày 26/9/1999, hiện đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: bà Dương Thúy H tự thỏa thuận

với ông Châu Văn T nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Châu Văn T: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu đã nhiều lần trực tiếp đến nơi cư trú của ông T để tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông T không đến Tòa án để làm việc, cung cấp tài liệu, chứng cứ và trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà H nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu trình bày quan điểm: Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà H đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông T chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng được quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Dương Thúy H và ông Châu Văn T là vợ chồng. Về con chung: Đã trưởng thành nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung: Bà H xác định tự thỏa thuận với ông T, không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Về nợ chung: Bà H xác định trong thời gian chung sống với ông T không có nợ bất cứ tổ chức tín dụng và cá nhân nào và không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị không xem xét, giải quyết. Về án phí: Bà H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Dương Thúy H nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận bà Dương Thúy H với ông Châu Văn T là vợ chồng. Ông Châu Văn T có địa chỉ tại ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu thụ lý, giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ngày 27/02/2025, bà Dương Thúy H có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Ông Châu Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H và ông T.

[3] Về hôn nhân: Bà H và ông T tự nguyện chung như vợ chồng vào năm 1991 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo Biên bản xác minh ngày 23/01/2025, ông Nguyễn Trung T2 là Trưởng ấp T, xã V thể hiện: Bà H và ông T chung sống từ khoảng năm 1990 – 1991, không có đăng ký kết hôn; hiện ông T đang ở nhà trọ, mở tiệm hớt tóc tại địa phương; các con chung của bà H và ông T đã trưởng thành, có cuộc sống riêng. Tài sản chung của ông T, bà H địa phương không rõ, nợ chung không thấy ai đến nhà bà H yêu cầu trả nợ và cũng không ai yêu cầu chính quyền địa phương giải quyết buộc ông T, bà H trả nợ. Từ đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hôn nhân của bà H và ông T là hôn nhân không hợp pháp, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Bà H và ông T đã không còn chung sống với nhau khoảng 18 năm nay. Nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận là vợ chồng với ông T. Căn cứ vào các điều 14, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử tuyên bố bà H và ông T không phải là vợ chồng.

[5] Về con chung: Bà H và ông T chung sống với nhau có 02 người con chung, gồm: Châu Thị Cẩm T1, sinh ngày 29/9/1992 và Châu Vũ L, sinh ngày 26/9/1999, hiện đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Bà H xác định tự thỏa thuận với ông T, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về nợ chung: Bà H xác định trong thời gian chung sống với ông T không có nợ bất kỳ tổ chức tín dụng hay cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bà H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà H đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0004523 ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Bà H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[9] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 14, 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Dương Thúy H và ông Châu Văn T là vợ chồng.

2. Về con chung: Đã trưởng thành và có cuộc sống ổn định nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Dương Thúy H và ông Châu Văn T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà H xác định không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Bà Dương Thúy H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà Dương Thúy H đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu số 0004523 ngày 25 tháng 12 năm

2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu. Bà Dương Thúy H đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

6. Bà Dương Thúy H và ông Châu Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi, Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Tính